

Số: 263/KH-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 29 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 19/7/2021 của Tỉnh ủy Lai Châu về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của tổ chức Công đoàn tỉnh; Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020- 2025 phù hợp với điều kiện thực tế của tổ chức công đoàn tỉnh; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ trong tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Các cấp Công đoàn căn cứ Kế hoạch của Liên đoàn Lao động tỉnh và yêu cầu thực tế tại cấp mình chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

3. Phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, người đứng đầu các cấp công đoàn trong triển khai tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh tuyên truyền đến đoàn viên, CNVCLĐ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Chương trình hành động số 09-CT/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này, tạo sự đồng thuận cao trong triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu chung

Tích cực đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn; xây dựng công đoàn các cấp vững mạnh toàn diện; có năng lực thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới; chăm lo, bảo vệ quyền lợi đoàn viên, người lao động; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công đoàn; tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, cụ thể; đẩy mạnh

phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS trong các doanh nghiệp; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; là cơ sở chính trị vững chắc của Đảng, Nhà nước; làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với CNVCLĐ; là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh; góp phần cùng Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Hằng năm, trên 98% CNVCLĐ được quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nghị quyết công đoàn các cấp.

2.2. 100% cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ công chức, viên chức, 75% trở lên số doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập có đủ điều kiện tổ chức Hội nghị người lao động và xây dựng, ban hành được quy chế và tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; 75% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn xây dựng, thương lượng, ký kết và tổ chức giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể tại đơn vị.

2.3. Trên 75% số đoàn viên công đoàn và CNLĐ nơi có tổ chức công đoàn được tuyên truyền, vận động tham gia học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động. 100% cán bộ công đoàn được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ công tác công đoàn.

2.4. Phần đầu đến năm 2023 có 85% doanh nghiệp có 10 công nhân lao động trở lên thành lập tổ chức công đoàn.

2.5. Trên 98% các cấp công đoàn phát động và tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước với nội dung thiết thực, phù hợp với từng lĩnh vực, đối tượng đoàn viên, CNVCLĐ.

2.6. Hằng năm, trên 95% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại tốt trở lên; 90% trở lên CĐCS khu vực nhà nước, 60% trở lên CĐCS ngoài khu vực nhà nước đạt loại tốt; 85% trở lên tập thể nữ công, nữ CNVCLĐ đạt danh hiệu "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" các cấp.

2.7. Liên đoàn Lao động tỉnh kiểm tra, giám sát 50% công đoàn cấp trên cơ sở; công đoàn cấp trên cơ sở kiểm tra, giám sát 15% CĐCS; 100% UBKT công đoàn cấp trên cơ sở kiểm tra tài chính cùng cấp; trên 80% UBKT công đoàn đạt từ khá trở lên.

2.8. 100% đơn vị thực hiện hoàn thành chỉ tiêu thu, chi tài chính công đoàn; trên 90% CNVCLĐ tham gia ủng hộ Quỹ “Xã hội Công đoàn tình” và tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.

2.9. Trong nhiệm kỳ, các cấp công đoàn bồi dưỡng, giáo dục, giới thiệu trên 1.500 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Căn cứ chủ trương chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh kịp thời ban hành Chương trình hành động (kế hoạch thực hiện) Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, Chỉ thị 16/CT-TTg, ngày 14/6/2021 của Chính Phủ về bảo đảm việc làm bền vững, nâng cao mức sống, cải thiện điều kiện làm việc của CNLĐ; các Nghị quyết chuyên đề, đề án, kết luận của Ban chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng phù hợp với điều kiện thực tế của tổ chức công đoàn tỉnh. Đồng thời, chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra đạt chất lượng và hiệu quả.

3.2. Tích cực nghiên cứu, tham mưu, đề xuất những chế độ chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động; phát huy vai trò của công đoàn các cấp trong triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, người lao động; nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể trong doanh nghiệp. Chủ động và phối hợp kiểm tra, giám sát theo chức năng nhiệm vụ; giám sát theo Quyết định 217, 218, 124 của Bộ Chính trị. Kịp thời xem xét, kiến nghị các cấp những kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động; tích cực tham gia thực hiện chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động.

3.3. Thực hiện tốt chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn; đẩy mạnh các hoạt động vì người lao động; các hoạt động xã hội của tổ chức công đoàn; tích cực vận động, kêu gọi CNVCLĐ, các tổ chức, cá nhân ủng hộ quỹ “Xã hội công đoàn tình” để có nguồn lực chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, tai nạn lao động; làm nhà, sửa nhà “Mái ấm công đoàn” cho gia đình đoàn viên; hỗ trợ sửa chữa, xây dựng nhà ở tập thể cho giáo viên, cán bộ y tế công tác ở vùng sâu, vùng xa; tặng học bổng con CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn đạt thành tích cao trong học tập, văn hóa, thể thao...

3.4. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nhất là Nghị quyết số 02-NQ/TW của của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Công đoàn các cấp... ; tuyên truyền các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm của đất nước, của tỉnh, của tổ chức công đoàn. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ tích cực thực hiện chương trình cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tiêu cực, tham nhũng,.. Kịp thời dự báo, nắm bắt dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, CNVCLĐ; chủ động đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước xây dựng cơ chế chính sách, pháp luật nhằm chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần cho CNVCLĐ.

3.5. Tiếp tục phát động và tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước do các cấp, các ngành và tổ chức công đoàn phát động, trọng tâm là phong trào “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”; “Thi đua học tập nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển”; “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”; “Thi đua phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp và phát triển nông thôn”; “Chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức công đoàn”; “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” gắn với thực hiện Cuộc vận động “Cán bộ công chức, viên chức nói không với tiêu cực”; vận động đoàn viên, CNVCLĐ tích cực phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng trong sản xuất, công tác, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích, cán bộ CĐCS, người lao động trực tiếp; đẩy mạnh việc xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Công đoàn các cấp đã đề ra

3.6. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp để xây dựng CĐCS vững mạnh toàn diện; hoạt động có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Xây dựng niềm tin, tạo sự gắn kết giữa người lao động với tổ chức công đoàn, để công đoàn thực sự là tổ chức của người lao động, vì người lao động. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp, tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch, sử dụng cán bộ công đoàn các cấp; thường xuyên tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp hoạt động cho cán bộ công đoàn các cấp. Đẩy mạnh công tác

phát triển đoàn viên; tích cực tham gia ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, là cơ sở chính trị vững chắc của Đảng, Nhà nước; làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với CNVCLĐ; tích cực bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho tổ chức đảng xem xét bồi dưỡng, kết nạp.

3.7. Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban nữ công các cấp, phân đầu nâng tỷ lệ nữ cán bộ công đoàn giữ vị trí lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua trong nữ CNVCLĐ, các hoạt động về dân số, gia đình và trẻ em. Tích cực tham gia kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, chính sách nhằm đảm bảo quyền lợi của nữ CNVCLĐ; đẩy mạnh các hoạt động xã hội, phát động và tổ chức phong trào học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập trong nữ CNVCLĐ.

3.8. Tăng cường tuyên truyền các nghị quyết về công tác tài chính công đoàn; công khai, minh bạch công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn. Chủ động kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản ở các cấp công đoàn; đảm bảo việc sử dụng tài chính, tài sản tiết kiệm và có hiệu quả. Kịp thời rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy định về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn theo chủ trương chỉ đạo của Nhà nước và Tổng Liên đoàn; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho CNVCLĐ.

3.9. Tiếp tục nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của BCH công đoàn các cấp đối với hoạt động UBKT công đoàn. Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, các văn bản hướng dẫn của Tổng Liên đoàn về công tác kiểm tra, giám sát; chủ động đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của UBKT công đoàn. Kịp thời giải quyết và tham gia giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, CNVCLĐ theo quy định. Thực hiện nghiêm túc quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn về xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân có vi phạm; chú trọng nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát.

3.10. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động theo hướng công đoàn cấp trên phục vụ cấp dưới, tổ chức công đoàn phục vụ đoàn viên, người lao động; phát huy dân chủ đi đôi

với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; giải quyết những vướng mắc từ cơ sở, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của Ban Chấp hành công đoàn các cấp trước đoàn viên, người lao động. Lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm để xây dựng chương trình, kế hoạch phù hợp, tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cấp công đoàn cụ thể hóa kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; tăng cường công tác tuyên truyền Chương trình hành động số 09- CTTr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh trong CNVCLĐ và các cấp công đoàn.

- Hằng năm chỉ đạo các cấp công đoàn cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình công tác năm để triển khai thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cấp công đoàn trong việc triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

2. Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, Công đoàn Ngành, Công đoàn Viên chức

- Căn cứ kế hoạch của LĐLĐ tỉnh và Chương trình hành động (kế hoạch thực hiện) của cấp ủy cùng cấp xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch công tác hằng năm đảm bảo cụ thể, thiết thực, phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát các CĐCS trực thuộc triển khai thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra; định kỳ báo cáo kết quả về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Văn phòng).

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Các Ban Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các LĐLĐ huyện, thành phố; CĐN; CĐVC;
- Các Ban LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thiện